

VỢ CHỒNG A PHỦ

(Trích – TÔ HOÀI)

I – BÀI TẬP

1. Anh (chị) hãy chỉ ra những nét đáng chú ý trong nghệ thuật trần thuật của Tô Hoài ở đoạn văn sau : "Trên đầu núi, các nương ngô, nương lúa gặt xong [...]. Có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm đã thổi sáo đi theo Mị".

2. Bình luận chi tiết nghệ thuật *tiếng sáo* trong tác phẩm.

3. Phân tích sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị biểu hiện trong "đêm tình mùa xuân".

4. Phân tích diễn biến tâm trạng và hành động của Mị khi cắt dây trói cứu A Phủ.

5. Nhận xét về tư tưởng nhân đạo của tác phẩm *Vợ chồng A Phủ*.

6. Câu hỏi 5, sách giáo khoa, trang 16.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Những nét đáng chú ý trong nghệ thuật trần thuật của Tô Hoài ở đoạn trích

– Tăng cường miêu tả trong mạch kể chuyện : Cảnh thiên nhiên Tây Bắc rất đặc trưng và sống động ; những cảnh sinh hoạt như cảnh uống rượu, ộp đồng, tụ tập vui chơi của thanh niên nam nữ được diễn tả theo lối thuật, kể, ngắn gọn nhưng sinh động, gợi được không khí riêng. Đặc biệt, sự chú ý khắc hoạ phong tục, tập quán như tạo một cái phong văn hoá cho việc lí giải tâm lí, tính cách con người có thêm chiều sâu, làm nổi rõ sắc thái Tây Bắc.

– Nắm bắt tinh tế tâm lí nhân vật : Trong khung cảnh thiên nhiên mùa xuân đầy sức sống, trong cái thư thả yên bình khi vụ gặt vừa xong, trong trạng thái háo hức đợi chờ cái Tết, Mị nghe "có tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi", "tiếng sáo vọng lại, thiết tha bồi hồi", Mị lén uống rượu "cứ uống ực từng bát". Con say đưa Mị

"sống về ngày trước". Sự miêu tả cái hiện thực bên trong con người rất lô gích, chân thật, góp phần tăng thêm sức sống cho hình tượng.

– Có một chất thơ ngọt ngào, dịu dàng lan toả trong cảnh sắc, trong dòng hồi ức của Mị và trong nhịp điệu câu văn, trong lời bài hát, trong những từ ngữ giàu sắc thái biểu cảm (*thiết tha bồi hồi, những đêm tình mùa xuân, run bần bật, lịm mắt,...*) vừa khắc sâu hơn nỗi cay đắng hiện tại vừa hé mở tình yêu cuộc sống mãnh liệt của Mị.

2. Tiếng sáo là một chi tiết nghệ thuật đặc sắc trong tác phẩm. Có thể bình luận về các ý nghĩa sau :

– Tăng giá trị tạo hình và gợi cảm cho nghệ thuật miêu tả (tiếng sáo có nhiều cung bậc, sắc thái thẩm mỹ : khi xa, khi gần, khi hư, khi thực, khi "lấp ló", khi "thiết tha bồi hồi", khi "lửng lơ", khi "rập rờn").

– Diễn tả sinh động, tinh tế những biến thái tình cảm, suy tư của nhân vật : một cô gái thời trẻ có tài thổi sáo, có tình yêu đẹp để bây giờ đang phải sống giữa địa ngục trần gian, bị tước đoạt tự do và nhân phẩm nhưng không mất đi khát khao hạnh phúc. Tiếng sáo đã đánh thức niềm khao khát sống, khao khát yêu đương trong tâm hồn tưởng như đã nguội lạnh của Mị : Mị ngồi nhắm thắm bài hát của người thổi sáo, tiếng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi, đám chơi.

– Tiếng sáo là chi tiết đặc tả nét đẹp văn hoá tinh thần của người dân Tây Bắc (cụ thể là dân tộc Mông).

– Tiếng sáo là sự lựa chọn đặc địa của Tô Hoài, chứng tỏ ông gắn bó sâu sắc và rất yêu quý mảnh đất Tây Bắc.

3. Sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị biểu hiện trong "đêm tình mùa xuân"

Cần chỉ ra tình trạng bị tê liệt về tinh thần của Mị trước đó trầm trọng đến mức nào.

– Khởi đầu là tác động của tiếng sáo : Mị ngồi nhắm thắm bài hát của người đang thổi sáo – bài hát rủ bạn đi chơi. Tiếp đó, Mị uống rượu với cách thức khác thường, rồi Mị "đang sống về ngày trước". Kí ức đưa Mị gặp lại những khát khao đẹp để thừa còn ở nhà cha mẹ, giúp Mị nhận ra giá trị của mình : "thổi sáo giỏi", "thổi lá cũng hay như thổi sáo", "trẻ lắm", "không có lòng với nhau" mà vẫn phải sống với A Sử,... Nỗi uất ức xuất hiện cùng niềm vui sướng vì ý thức được quyền làm người, quyền của một cô gái trẻ. Và Mị quyết định đi chơi.

– Hành động xắn thêm mỡ bỏ vào đĩa đèn cho sáng, quấn lại tóc, sửa soạn váy áo để đi chơi vừa là sự thực hiện ao ước của Mị vừa như một sự thách thức với hoàn cảnh hiện tại.

Phát hiện và diễn tả thành công sức sống tiềm tàng của Mị, Tô Hoài tỏ ra là một người am hiểu tâm lí nhân vật, có tấm lòng nhân đạo sâu sắc.

4. Tâm trạng và hành động của Mị khi cắt dây trói cứu A Phủ

– Lúc đầu thấy A Phủ bị trói, Mị vẫn thản nhiên vì đã quá quen thuộc với những cảnh ngang trái xảy ra với mình và với mọi người xung quanh. Mị lại đang chìm trong trạng thái "vô cảm".

– Nhưng khi nhận ra "dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại" của A Phủ thì Mị như bừng tỉnh : tình thương người, nỗi đồng cảm thân phận, cảm giác bất bình trước tình trạng con người bị đẩy vào cái chết một cách tàn bạo, phi lí đã đưa Mị đến quyết định cởi trói cho A Phủ.

– Nỗi sợ bị trả thù cũng chính là biểu hiện của niềm khát khao được sống đã thúc đẩy Mị chạy theo A Phủ. Như vậy, giải thoát cho A Phủ, Mị cũng tự giải thoát cho mình.

Tài năng và tấm lòng thương yêu, trân trọng con người cùng vốn sống với Tây Bắc đã giúp Tô Hoài thể hiện thành công diễn biến tâm trạng của Mị.

5. Nhận xét về tư tưởng nhân đạo của tác phẩm *Vợ chồng A Phủ*

– Tư tưởng nhân đạo của truyện là cái nhìn mang ý thức giai cấp : lên án những thế lực phong kiến, thực dân tàn ác chà đạp lên quyền sống của con người ; cảm thông với số phận đau khổ của nhân dân vùng cao Tây Bắc, khẳng định con đường đi tới cách mạng của họ.

– Phát hiện và trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của người nông dân miền núi, khẳng định sức sống tiềm tàng cũng như khát vọng hạnh phúc chân chính của họ.

– Tác giả đã vượt lên cái nhìn "xem ngắm" của người đứng ngoài quan sát, ưa chuyện lạ để thực sự đồng cảm, thấu hiểu cuộc sống và tâm hồn của người dân miền núi Tây Bắc. Ngôi bút phân tích xã hội đã kết hợp với ngôi bút miêu tả phong tục, đem lại cho bức tranh hiện thực một chiều sâu độ đáo : tính cách, số phận con người được nhìn nhận không chỉ từ góc độ giai cấp mà còn từ góc độ văn hoá thẩm mĩ.

6. Trong *Vợ chồng A Phủ*, Tô Hoài đã thể hiện một trình độ điêu luyện về nghệ thuật miêu tả và dựng truyện. Có thể nhận diện được thành công này qua một số khía cạnh sau :

– Nghệ thuật miêu tả thiên nhiên : hình ảnh thiên nhiên miền núi Tây Bắc rất đặc trưng, sống động, có hồn, vừa gợi mở một không gian quen thuộc vừa vẽ ra dòng chảy diệu kì của thời gian (cảnh nương ngô, nương lúa đã gặt, những đám lửa do trẻ con đốt lều canh nương, gió thổi vào cỏ gianh vàng ửng, những chiếc váy hoa phơi trên mỏm đá xoè như con bướm sặc sỡ, những đêm đông và những đêm tình mùa xuân,...).

– Nghệ thuật miêu tả sinh hoạt gắn chặt với phong tục, tập quán của người dân miền núi Tây Bắc : các phong tục của người Mông như cướp vợ, đánh pao, đánh quay, thổi sáo, cúng ma..., đều được miêu tả chân thật, góp phần giải thích tính cách, tâm hồn con người và gián tiếp tố cáo bọn thống trị lợi dụng phong tục để ức hiếp người dân lương thiện.

– Nghệ thuật miêu tả tâm lí, hành động của nhân vật rất thuyết phục. Diễn biến nội tâm của Mị khi hé mở qua hành động (quỳ lạy bố, hành động uống rượu đêm mùa xuân, hành động cắt dây trói cứu A Phủ), khi được miêu tả như một dòng chảy đầy xúc cảm, suy tư đều hợp lô gích và có tác dụng làm nổi bật chủ đề tác phẩm.

– Cốt truyện và tình huống truyện được tổ chức mạch lạc mà vẫn bảo đảm sự bất ngờ, kịch tính trong mạch truyện. Những bước ngoặt hành động của nhân vật đều hợp lí mà vẫn khó đoán trước. Do đó truyện duy trì được sức hấp dẫn.